

Số: 1067/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội khoá XV về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Trên cơ sở phương án phân bổ của Ủy ban Dân tộc (tại Văn bản số 870/UBDT-CTMTQG ngày 06/6/2022 về việc phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi);*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi bổ sung có mục tiêu (kinh phí sự nghiệp) từ ngân sách trung ương cho ngân sách tỉnh Bắc Kạn năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi bổ sung có mục tiêu (kinh phí sự nghiệp) từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022, đề nghị địa phương:

1. Căn cứ dự toán, mục tiêu, nhiệm vụ được giao, thực hiện phân bổ và giao dự toán thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho các đơn vị, các cấp sử dụng ngân sách trực thuộc trước ngày 01/7/2022 đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện công khai và báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định.

3. Chủ động cân đối bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép với dự toán ngân sách trung ương và huy động tối đa các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./

**Nơi nhận:**

- HĐND, UBND tỉnh Bắc Kạn;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn;
- Ủy ban Dân tộc;
- Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn;
- KBNN Bắc Kạn;
- KTNN;
- KBNN;
- Vụ HCSN, Vụ ĐT, Vụ I, Cục QLN&TCĐN;
- Lưu: VT, NSNN (12b).

**BỘ TRƯỞNG**



**Hồ Đức Phúc**



Phụ lục

**DỰ TOÁN CHI BỎ SUNG CỎ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG  
HUYỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KTXH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN NĂM 2022**

TỈNH: BẮC KẠN

(Kèm theo Quyết định số 1067/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng



STT	Chi tiêu	Tổng số	Dự toán năm 2022					Tổng số
			Sự nghiệp giáo dục	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp văn hóa thông tin	Sự nghiệp kinh tế	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	6.454	2.716				1.400	2.338
2	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	96.941		2.805			94.136	
3	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh vực dân tộc	8.650					8.650	
4	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	30.834	30.834					
5	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	3.619				3.619		
6	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tâm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	3.467		3.467				
7	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	8.615					5.487	3.128
8	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	6.471		411		179	5.881	
9	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	4.631				3.586	1.045	
	<b>Tổng số</b>	<b>169.682</b>	<b>33.550</b>	<b>6.683</b>	<b>7.384</b>	<b>116.599</b>	<b>5.466</b>	